

ĐÁNH GIÁ BƯỚC ĐẦU 5 NĂM THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 08-NQ/TW CỦA BỘ CHÍNH TRỊ VỀ "TĂNG CƯỜNG SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG, TẠO BƯỚC PHÁT TRIỂN MẠNH MẼ VỀ THỂ DỤC, THỂ THAO ĐẾN NĂM 2020" CỦA TỈNH BẮC GIANG

Hoàng Công Dân*

Tóm tắt:

Thông qua việc phổ biến quán triệt và cụ thể hóa Nghị quyết số 08-NQ/TW của Bộ Chính trị và các văn bản của tỉnh Bắc Giang, trải qua 5 năm đưa Nghị quyết vào thực tiễn cuộc sống, công tác phát triển TDTT của tỉnh đã được các cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể và nhiều tầng lớp nhân dân quan tâm tham gia hưởng ứng và đã tạo nên diện mạo mới về TDTT của tỉnh.

Từ khóa: Nghị quyết 08-NQ/TW, thể dục thể thao, tỉnh Bắc Giang....

Đặt vấn đề

Thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 01/12/2011 của Bộ Chính trị ban hành về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, tạo bước phát triển mạnh mẽ về thể dục, thể thao đến năm 2020”, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Giang đã tập trung chỉ đạo việc tổ chức nghiên cứu, quán triệt Nghị quyết đến các cấp ủy Đảng, chính quyền, mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội của tỉnh. Thông qua việc phổ biến quán triệt và cụ thể hóa Nghị quyết số 08-NQ/TW của Bộ Chính trị và các văn bản của tỉnh, nhận thức của các cấp ủy Đảng, chính quyền, mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội của tỉnh và các tầng lớp nhân dân trong tỉnh đã nhận thức được rõ vị trí, vai trò, tác dụng của công tác TDTT trong việc đào tạo nguồn nhân lực, xây dựng phẩm chất, nhân cách con người mới, bồi dưỡng nhân tài phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa quê hương, đất nước. Trong 5 năm qua, công tác phát triển TDTT của tỉnh đã được các cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể và nhiều tầng lớp nhân dân quan tâm tham gia hưởng ứng và đã tạo nên diện mạo mới về TDTT của tỉnh Bắc Giang [1],[5].

Phân tích kết quả nghiên cứu

Kết quả phát triển thể dục, thể thao tỉnh Bắc Giang sau 5 năm triển khai Nghị quyết 08-

NQ/TW, giai đoạn 2011- 2016, tập trung vào các nội dung cơ bản sau:

- Phát triển thể dục thể thao cho mọi người:

Trong những 5 năm qua, phong trào “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” gắn với phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở” được các cấp, các ngành và nhân dân tích cực tham gia hưởng ứng, thể thao quần chúng của tỉnh phát triển mạnh cả về số lượng và chất lượng, thu hút nhiều đối tượng tham gia tập luyện dưới nhiều hình thức phong phú; Công tác giáo dục thể chất và thể thao trường học được thực hiện tương đối tốt. Nhiều trường học đã tổ chức được các giờ TDTT ngoại khóa cho học sinh, sinh viên bên cạnh đó còn tổ chức được các giải thi đấu thể thao để đẩy mạnh phong trào TDTT quần chúng trong học đường. Cơ sở vật chất dành cho hoạt động TDTT cũng được cải thiện, các trường đều có sân tập cho học sinh, sinh viên. Diện tích đất dùng cho các công trình thể thao, các sân tập, nhà tập, cũng được cải thiện, trang thiết bị tập luyện các môn thể thao đã được trang bị đầy đủ hơn, TDTT cho mọi người phát triển bền vững và sâu rộng tới các vùng sâu, vùng xa, thu hút đông đảo quần chúng nhân dân tham gia. Hoạt động TDTT cho mọi người đã gắn kết được với các lễ hội của địa phương với nhiều nội dung

*TS, Nguyên Tổng biên tập Tạp chí thể thao

hoạt động phong phú, góp phần phát triển văn hóa, du lịch và nâng cao sức khỏe nhân dân. Góp phần chuẩn bị nguồn nhân lực cho sự nghiệp CNH-HĐH và hội nhập, hợp tác quốc tế. Phần lớn các chỉ tiêu về TDTT cho mọi người đã đạt, vượt so với chỉ tiêu đặt ra trong thời kỳ 2010 – 2015, kết quả trình bày ở bảng 1.

Qua bảng 1 cho thấy: Tỷ lệ người tập TDTT thường xuyên là 32,0% (tăng 05%); Số hộ gia đình thể thao là 53.300 hộ (tăng 02%); Số câu lạc bộ TDTT là 2.030 câu lạc bộ TDTT (tăng

333 CLB); Tỷ lệ số trường đảm bảo giáo dục thể chất nội khóa tăng 05%; Tỷ lệ số trường đảm bảo hoạt động TDTT ngoại khóa tăng 7%. Các liên đoàn, các hội và các CLB thể thao thường xuyên tuyên truyền, vận động được hàng nghìn lượt người có cùng sở thích tự nguyện tham gia các hoạt động TDTT để thỏa mãn nhu cầu rèn luyện thân thể, vui chơi giải trí, nâng cao sức khỏe, cải thiện đời sống văn hóa, tinh thần và nâng cao thành tích thể thao của bản thân.

Bảng 1. Kết quả chủ yếu phát triển thể dục thể thao cho mọi người

TT	Nội dung	ĐV	Chỉ tiêu 2010 - 2015	Thực hiện 2016	Tăng/giảm (+/-)
1	Tỷ lệ người tập luyện TDTT thường xuyên	%	27 - 30	32	+05%
2	Số hộ gia đình thể thao	%	15 - 18	17	+02%
3	Số câu lạc bộ TDTT	CLB	1700 - 1800	2.030	+330 CLB
4	Tỷ lệ trường đảm bảo giờ học thể dục nội khóa	%	95	100	+05
5	Tỷ lệ trường hoạt động thể thao ngoại khóa	%	71 - 85	78	+07

Thực hiện chủ trương bảo tồn, phát triển các môn thể thao dân tộc và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc trong các hoạt động thể dục, thể thao, hàng năm tỉnh Bắc Giang thường xuyên đưa các môn thể thao dân tộc của tỉnh về cơ sở các huyện, thành phố, vùng đồng bào dân tộc vùng cao và trong các lễ hội của địa phương để tổ chức nhằm phục vụ nhu cầu hưởng thụ, phục vụ đời sống tinh thần của nhân dân.

Hội khỏe Phù đồng toàn quốc lần thứ VIII/2012 tại Cần Thơ, các VĐV của đoàn thể thao Bắc Giang tham gia thi đấu đạt được 106 huy chương các loại (34 HCV, 24 HCB, 48 HCĐ) và xếp thứ 11/63 tỉnh, thành phố về tổng sắp huy chương và xếp thứ 20/63 tỉnh, thành phố về điểm (thành tích chung của đoàn Bắc Giang). Hội khỏe Phù đồng toàn quốc lần thứ IX năm 2016 đoàn thể thao Bắc Giang tham gia thi đấu đạt được 133 huy chương các loại (40 HCV, 44 HCB, 49 HCĐ) xếp thứ 11/63 tỉnh, thành phố về tổng sắp huy chương và xếp thứ 15/63 tỉnh, thành phố về tổng điểm. Công tác rèn luyện TDTT trong lực lượng vũ trang ở Bắc Giang đã đi vào nề nếp và được kiểm tra thường xuyên theo định kỳ hàng năm. Kết quả kiểm tra hàng năm 100% cán bộ chiến

sĩ quân đội, công an, bộ đội biên phòng đạt tiêu chuẩn chiến sĩ khỏe.

- Phát triển thể thao thành tích cao:

Các môn thể thao trong hệ thống thể thao thành tích cao của Bắc Giang phát triển theo xu hướng phát triển thể thao thành tích cao của quốc gia, khu vực và phù hợp với truyền thống, phù hợp điều kiện kinh tế - xã hội của tỉnh [3],[4]. Kết quả trình bày ở bảng 2.

Qua bảng 2 cho thấy: Thể thao thành tích cao của toàn tỉnh Bắc Giang đã đạt nhiều huy chương tại các giải vô địch quốc gia, quốc tế, đã đóng góp một lực lượng đáng kể cán bộ, huấn luyện viên, vận động viên của nhiều môn thể thao cho đội tuyển quốc gia. Bắc Giang là một trong những tỉnh có phong trào TDTT thuộc nhóm khá của cả nước. Đây là thành quả trong công tác đổi mới và đẩy mạnh quản lý TDTT, cũng như sự chỉ đạo đúng hướng phát triển TDTT của tỉnh (Năm 2014, tại Đại hội TDTT toàn quốc lần thứ VII, đoàn thể thao Bắc Giang tham gia thi đấu 7/36 môn thể thao, kết quả đạt 33 huy chương các loại trong đó có 10 HCV, 11 HCB và 12 HCĐ, xếp thứ nhất các tỉnh miền núi và thứ 19/65 các tỉnh, thành phố và ngành tham dự đại hội. Tính đến

Bảng 2. Kết quả chủ yếu phát triển thể thao thành tích cao

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Chỉ tiêu 2010 - 2015	Thực hiện 2016	Tăng/giảm (+/-)
1	Số vận động viên cấp cao	VĐV			
1.1	- Cấp Kien tướng: (lượt)	VĐV	34	45	+11
1.2	- Cấp 1: (lượt)	VĐV	38	45	+7
2	Số VĐV được tập trung đào tạo	VĐV	260	312	+192
2.1	Số VĐV năng khiếu	VĐV	120	162	+42
2.2	Số VĐV trẻ	VĐV	90	95	+5
2.3	Số VĐV đội tuyển tỉnh	VĐV	60	55	-5
2.4	Số VĐV triệu tập đội tuyển trẻ QG	VĐV	10	11	+1
2.5	Số VĐV triệu tập đội tuyển QG	VĐV	6	8	+2
3	Số cộng tác viên	người	50	70	+20
4	Số trọng tài thể thao	người	80	120	+40
5	Số HLV thể thao	người	45	60	+15
6	Số huy chương đạt được	HC	100 -130	172	+72
6.1	Số huy chương quốc gia đạt được	HC	99	137	+38
6.2	Số huy chương quốc tế đạt được	HC	10-15	35	+25

năm 2016, tập huấn và tham gia thi đấu 43 giải trong nước và quốc tế, giành được 156 huy chương các loại (43 HCV, 46 HCB, 67 HCD), 84 lượt VĐV đạt đẳng cấp (40 lượt VĐV đạt Kien tướng, 44 lượt VĐV đạt cấp 1), kết quả cho thấy đều cao hơn chỉ tiêu giai đoạn 2010-2015: Số huy chương quốc gia 38, số huy chương quốc tế tăng 25; Số VĐV cấp Kien tướng tăng 11 lượt; VĐV cấp 1 tăng 07 lượt; số VĐV đội tuyển tỉnh tăng 05, VĐV đội trẻ quốc gia tăng 01, VĐV đội tuyển quốc gia tăng 02 người[2],[4]. Theo đó số cộng tác viên, HLV, trọng tài cũng tăng trưởng tương ứng, đảm bảo công tác đào tạo, huấn luyện VĐV.

- Cơ sở vật chất-kỹ thuật thể dục, thể thao:

Hệ thống cơ sở vật chất từng bước được quan tâm đầu tư xây dựng, toàn tỉnh hiện có khoảng 200 nhà tập luyện, thi đấu đa năng, 259 sân cầu lông trong nhà, 2.424 sân cầu lông ngoài trời, 560 sân bóng đá, 388 sân bóng chuyền, 60 sân quần vợt... Trong đó: Cấp xã, phường, thị trấn (bao gồm từ thôn, bản và sân của các tổ chức, cá nhân) hiện có khoảng 550 sân bóng đá (quy cách đơn giản và cỏ nhân tạo), có 174 nhà tập luyện đơn giản và nhà thi đấu đa năng, 26 sân quần vợt, gần 2.000 sân Cầu lông ngoài trời, 264 bàn bóng bàn, 13 bể bơi đơn giản, bể bơi đạt tiêu chuẩn và nhiều sân thể thao khác như sân điền

kinh, sỏi vật, võ... Cấp huyện, thành phố gồm: 09 sân vận động (5 sân có khán đài, 04 sân không có khán đài), có 10 nhà tập luyện và thi đấu đa năng, 33 sân quần vợt, trên 500 sân Cầu lông ngoài trời và nhiều sân thể thao khác như sân bóng chuyền, sỏi vật, võ...; Cơ sở vật chất kỹ thuật TDTT được đầu tư từ nhiều năm nay, đã góp phần quan trọng để phát triển TDTT quần chúng, TDTT trường học và nâng cao thành tích thể thao trong toàn tỉnh. Vì thế, cơ sở vật chất kỹ thuật TDTT đã căn bản đảm bảo cho tỉnh tổ chức các sự kiện thể thao trong nước, các sự kiện văn hóa du lịch trong tỉnh[2].

Ngoài ra, về cơ bản bộ máy tổ chức đáp ứng được yêu cầu phát triển sự nghiệp TDTT của tỉnh; do được tiến hành rà soát lại chức năng nhiệm vụ, kiện toàn bộ máy tổ chức biên chế, phân cấp quản lý và xây dựng các phương án giải pháp phù hợp với tiến trình phát triển sự nghiệp TDTT nói riêng và kinh tế-xã hội nói chung. Chủ trương XHH đã có tác động tích cực đến sự nghiệp TDTT toàn tỉnh, các loại hình hoạt động TDTT đã được đa dạng hoá và mở rộng về quy mô, góp phần cải thiện đời sống văn hoá, tăng cường bảo vệ sức khoẻ cho nhân dân.. Điều kiện về cơ sở vật chất, kinh phí hoạt động của Ngành TDTT được quan tâm đầu tư, về cơ bản đáp ứng

được yêu cầu quy hoạch, đào tạo lực lượng VĐV có khả năng tham gia thi đấu và đạt thành tích thể thao cao ở đấu trường quốc gia và quốc tế; công tác xã hội hóa và kiện toàn các tổ chức xã hội hoạt động trong lĩnh vực TDTT từng bước được nâng cao, đã đạt được một số kết quả thiết thực[2].

Kết luận

Sau 5 năm triển khai, thực hiện Nghị quyết 08-NQ/TW ngày 01/12/2011 của Bộ Chính trị về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, tạo bước phát triển mạnh mẽ về thể dục, thể thao đến năm 2020”, bước đầu sự nghiệp TDTT của tỉnh Bắc Giang có những chuyển biến mạnh mẽ. Nhận thức của các cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp, các đoàn thể và nhân dân trong toàn tỉnh được nâng lên và có nhiều chuyển biến tích cực; Công tác chỉ đạo có nhiều đổi mới, đã tập trung tuyên truyền và xây dựng nhiều chương trình, kế hoạch để chỉ đạo phát triển công tác TDTT từ cơ sở đến toàn tỉnh; Tổ chức bộ máy các cấp được kiện toàn và ổn định; Cơ sở vật chất cho hoạt động TDTT được quan tâm đầu tư đáp ứng cho phong trào và phát huy được tiềm năng của xã hội cho phát triển sự nghiệp TDTT góp phần nâng cao đời sống tinh thần cho các tầng lớp nhân dân trong tỉnh; Công tác xã hội hoá TDTT bước đầu phát huy có hiệu quả, huy động được nhiều tổ chức, cá nhân, các nguồn lực từ các thành phần kinh tế đầu tư cho phát triển sự nghiệp TDTT.

Tuy vậy, phong trào TDTT của tỉnh phát triển không đồng đều, thể dục thể thao ở vùng núi, vùng sâu, vùng xa, vùng kinh tế khó khăn, còn mức độ. Kết quả tham gia các giải toàn quốc năm sau tuy cao hơn năm trước, song thành tích một số môn thể thao mũi nhọn của tỉnh còn khiêm tốn. Điều kiện đảm bảo cho công tác đào tạo thể thao thành tích cao của tỉnh đã được quan tâm nhưng công tác tuyển chọn VĐV gặp nhiều khó khăn, cơ sở vật chất, chế độ dinh dưỡng, việc áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật trong tuyển chọn, đào tạo, thi đấu...còn hạn chế. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho vận động viên, huấn luyện viên còn chưa thường xuyên. Công tác xã hội hóa các hoạt động TDTT làm chưa toàn diện và bền vững. Công tác tham

mu, đề xuất quản lý chỉ đạo của một số địa phương thiếu tính chủ động nên hiệu quả chưa cao, công tác sơ, tổng kết và nhân rộng các điển hình tiên tiến chưa làm thường xuyên. Vì vậy, cần tiếp tục quán triệt việc thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW của Bộ Chính trị nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động để các cấp, các ngành trong tỉnh Bắc Giang tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ về phát triển TDTT, đảm bảo mọi đối tượng được tham gia vào các hoạt động TDTT nhằm nâng cao sức khỏe cho nhân dân, góp phần chuẩn bị nguồn nhân lực cho sự nghiệp CNH-HDH và hội nhập. /

Tài liệu tham khảo

1. Ban thường vụ tỉnh uỷ Bắc Giang (2012), Thông báo số 38-TB/VPTU ngày 29/3/2012 về của Ban thường vụ tỉnh uỷ Bắc Giang về Kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ Bắc Giang tại Hội nghị giao ban quý I/2012 và công văn chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW của Bộ Chính trị về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, tạo bước phát triển mạnh mẽ về thể dục, thể thao đến năm 2020”;
2. Sở Văn hoá, thể thao và du lịch tỉnh Bắc Giang (2006), Báo cáo phát triển sự nghiệp TDTT tỉnh Bắc Giang.
3. Thủ tướng Chính phủ (2010), Quyết định 2198/QĐ-TTg ngày 03 tháng 12 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ "Phê duyệt chiến lược phát triển TDTT Việt Nam đến 2020";
4. UBND tỉnh Bắc Giang (2009), Quy hoạch Văn hoá, thể thao và du lịch tỉnh Bắc Giang đến năm 2020.
5. UBND tỉnh Bắc Giang (2012), Quyết định số 411/QĐ-UBND ngày 04/12/2012, V/v ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW của Bộ chính trị về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, tạo bước phát triển mạnh mẽ về TDTT đến năm 2020.